|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: 243 /BC-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 7 năm 2017* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình triển khai Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê**

*(Báo cáo tại Kỳ họp thứ 4, HĐND tỉnh khóa XVII)*

**I. QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN (TỪ KHI CÓ CHỦ TRƯƠNG ĐẾN KHI DỪNG BÓC ĐẤT TẦNG PHỦ)**

**1. Chủ trương thực hiện Dự án**

Thực hiện Thông báo số 72-TB/TW ngày 09/5/2007 về kết luận của Bộ Chính trị; Thông báo số 119/TB- VPCP ngày 28/5/2007 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ và Thông báo số 153/TB-VPCP ngày 16/8/2007 về kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ về triển khai Dự án Khai thác mỏ sắt Thạch Khê; Hội đồng Quản trị Công ty CP Sắt Thạch Khê (Chủ đầu tư) đã phê duyệt Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê tại Quyết định số 23/QĐ-HĐQT ngày 24/11/2008 với tổng mức đầu tư là 9.932,2 tỷ đồng (trong đó kinh phí GPMB: 3.478 tỷ đồng); Dự án đã được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư ngày 26/12/2008 và được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép Khai thác khoáng sản số 222/GP-BTNMT ngày 24/02/2009.

Trong 03 năm 2008-2011, dự án tiến hành bóc đất tầng phủ 12,7 triệu m3 đất, thu hồi được 3.000 tấn quặng. Tổng kinh phí đầu tư cho Dự án đến nay đạt 1.798,29 tỷ đồng, trong đó giá trị đầu tư xây dựng cơ bản 1.287,9 tỷ đồng, giá trị thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư 387,76 tỷ đồng (giải phóng mặt bằng 246,26 tỷ đồng; tái định cư 141,5 tỷ đồng).

**2. Vê giải phóng mặt bằng, tái định cư, đào tạo, chuyển đổi nghề**

Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê đến nay đã giải phóng mặt bằng 830,1ha (gồm 741,3ha thuộc khu vực moong mỏ và bãi thải; 88,8ha thuộc công trình hạ tầng tái định cư). Trong đó đã hoàn thành thủ tục cho thuê đất 552/741.3ha. Còn lại 189,3ha đang làm thủ tục thu hồi đất;kinh phí bồi thường 246,26 tỷ đồng. Đã di dời ổn định cuộc sống cho 60/103 hộ vào khu tái định cư xã Thạch Đỉnh; số hộ chưa di dời là 43 hộ, trong đó: 17 hộ thuộc diện tự tái định cư, 25 hộ thuộc xã Thạch Bàn đang lập phương án di dời vào điểm tái định cư Thạch Bàn. Đã chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và lập phương án di dời 8.936 ngôi mộ. Trong thời gian tới, UBND huyện Thạch Hà đang tập trung giải quyết dứt điểm theo quy định của pháp luật trường hợp 02 hộ dân làm nhà trên đất nông nghiệp (trong tổng số 27 hộ dân xóm Đồng Thanh xã Thạch Bàn xâm cư tại hạng mục 22ha/71ha tại xã Thạch Đỉnh phải di dời tái định cư, đã chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho 25 hộ dân). Tiền hành rà soát, lập phương án bồi thường, hỗ trợ đối với những hạng mục (mộ, các hộ dân còn lại) nằm sát khu vực moong mỏ.

Công tác xây dựng hạ tầng tái định cư: Đến nay có 3 công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng (Khu tái định cư Thạch Đỉnh 2; Nghĩa trang Cồn Hát Chung; Nghĩa trang Luồng Miếu. Có 5 công trình tái định cư đang triển khai dở dang: Khu tái định cư xã Thạch Khê 1 (77%); Nghĩa trang Đồng Trầm Trị (91,5%); Công trình điểm dân cư số 2, xã Thạch Bàn (66,3%); Đường giao thông liên vùng các xã biển ngang, huyện Thạch Hà (4,5%); Nhà máy nước Thạch Trị (11,7%). Tổng kinh phí xây dựng hạ tầng tái định cư đã giải ngân: 141,5 tỷ đồng. Đã thực hiện bồi thường cho 103 hộ dân (trong đó đã di dời đến nơi ở mới 55 hộ, còn 31 hộ chưa di dời, 17 hộ dân tự nguyện tái định cư).

Năm 2014, sau khi xem xét đề xuất của UBND huyện Thạch Hà và các xã trong khu vực vùng mỏ. UBND tỉnh đã có Công văn số 101/UBND-CN1 ngày 07/01/2014, về việc giải quyết các vấn đề đất ở tại các xã chịu ảnh hưởng bởi Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê. Tại mục 1,2,3,4 có hướng dẫn cụ thể đồng thời “*Giao UBND huyện Thạch Hà chỉ đạo các xã kiểm tra, thống kê và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các đối tượng có nhu cầu cấp bách tách hộ; triển khai việc cấp đất ở cho các hộ gia đình đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng khách quan..”.* UBND tỉnh đang tiếp tục chỉ đạo UBND huyện Thạch Hà và các xã trong vùng dự án thực hiện theo Công văn 101/UBND-CN1 ngày 07/01/2014.

Dự án khai thác và tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê đã được UBND tỉnh phê duyệt kinh phí đào tạo, chuyển đổi nghề là 44,9 tỷ đồng. Năm 2011, đã tổ chức ngày hội việc làm cho lao động vùng mỏ; kết quả đã có 42 doanh nghiệp đào tạo nghề, xuất khẩu lao động tham gia hướng nghiệp, dạy nghề; tổng số người lao động đăng ký hướng nghiệp, dạy nghề và làm việc trên 2.000 người. Từ đó đến nay đã đào tạo nghề cho 967 người lao động vùng mỏ, kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề 2.114 triệu đồng. Hiện nay, do dự án tạm dừng nên chưa có kinh phí để tiếp tục đào tạo.

**3. Việc thực hiện Đề án phát triển bền vững kinh tế - xã hội các xã chịu ảnh hưởng Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê**

Đề án phát triển bền vững kinh tế - xã hội các xã chịu ảnh hưởng Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh (Gọi tắt Đề án 946) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 946/QĐ-TTg ngày 21/6/2011 nhằm mục tiêu ổn định dân cư, thúc đẩy phát triển sản xuất, chuyển đổi nghề, đảm bảo an sinh xã hội cho các xã chịu ảnh hưởng bởi Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê với tổng mức đầu tư 1.677.000 triệu đồng trong đó nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu là 399.500 triệu đồng, lũy kế vốn ngân sách trung ương đã bố trí cho Đề án đến nay mới đạt 158.000 triệu đồng.

Thực hiện Luật Đầu tư công, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo UBND huyện Thạch Hà và các Sở ngành có liên quan tiến hành rà soát các hạng mục công trình quan trọng cần phải đầu tư để lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án: Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã chịu ảnh hưởng của Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê, thực hiện Đề án phát triển bền vững kinh tế - xã hội các xã chịu ảnh hưởng của Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê (Gọi tắt Đề án 946) để trình các cấp thẩm định, phê duyệt theo quy định. Dự án đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định nguồn vốn tại Báo cáo số 3141/BC-BKHĐT ngày 13/4/2017 với Tổng mức đầu tư dự kiến 199.888 triệu đồng, trong đó ngân sách trung ương 180.288 triệu đồng (Trước mắt trong giai đoạn 2016-2020 Trung ương hỗ trợ 30.000 triệu đồng). Sau khi có Báo cáo thẩm định nguồn vốn của các cấp, ngày 17/4/2017 Thường trực HĐND tỉnh đã có Văn bản số 117/HĐND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư của Dự án.

**II. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU, RÀ SOÁT, LẬP LẠI DỰ ÁN**

Trong quá trình thực hiện có nhiều vấn đề không phù hợp cần xem xét điều chỉnh, tiến độ thực hiện của dự án quá chậm gây ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội của tỉnh; vì vậy, Thủ tướng Chính phủ đã có Thông báo số 164/TB-VPCP ngày 11/7/2011 yêu cầu dừng việc bóc đất tầng phủ và tái cơ cấu lại cổ đông của Công ty; Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 52/TB-VPCP ngày 17/02/2012 thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải về triển khai thực hiện Dự án mỏ sắt Thạch Khê, Hà Tĩnh, trong đó yêu cầu: *“Phân tích, đánh giá lại toàn bộ Dự án về cơ cấu sản phẩm, thị trường tiêu thụ, phương án huy động vốn, hiệu quả của Dự án,… để khẳng định tính khả thi của Dự án*”.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ tại các Văn bản nêu trên, Công ty CP Sắt Thạch Khê đã nghiên cứu, thực hiện hồ sơ, thủ tục điều chỉnh Dự án và tái cấu trúc cổ đông từ 09 cổ đông xuống còn 05 cổ đông góp vốn chính với tổng vốn điều lệ là 2400 tỷ đồng; trong đó: TKV (52%); Mitraco (13%); VNSteel (20%); Bitexco (3%); Thăng Long (12%).

Thực hiện yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1306/VPCP-KTN ngày 18/02/2013, Công ty CP Sắt Thạch Khê đã lập dự án điều chỉnh và đã được Bộ Công Thương chủ trì thẩm định, lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương liên quan; kết quả thẩm định đã được Chính phủ thông qua tại Văn bản số 8467/VPCP-KTN ngày 10/10/2013; Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 1753/QĐ-BTNMT ngày 23/9/2013; cấp giấy phép xả thải vào nguồn nước tại Giấy phép số 153/GP-BTNMT ngày 25/01/2014 và Hội đồng Quản trị Công ty CP Sắt Thạch Khê đã phê duyệt Dự án điều chỉnh tại Quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 02/12/2014.

Thực hiện Thông báo số 158/TB-VPCP ngày 18/4/2014 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ về việc thẩm định báo thiết kế kỹ thuật Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê; Hội đồng thẩm định thiết kế kỹ thuật do Lãnh đạo Bộ Công Thương làm chủ tịch đã tiến hành thẩm định và có báo cáo thẩm định tại Văn bản số 2801/BCT-CNNg ngày 31/3/2016; triên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định, Công ty CP Sắt Thạch Khê đã hoàn thiện báo cáo thiết kế kỹ thuật và Hội đồng Quản trị của Công ty đã phê duyệt thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán xây dựng công trình Dự án tại Quyết định số 05/QĐ-HĐQT ngày 29/4/2016; với một số nội dung chính như sau:

- Điều chỉnh tổng mức đầu tư: Từ 9.932,2 tỷ lên 14.517,2 tỷ đồng (Giai đoạn I: 6.777,4 tỷ đồng; giai đoạn II: 7.739,8 tỷ đồng).

- Công suất thiết kế:

+ Giai đoạn 1: 5 triệu tấn/năm, kéo dài trong 7 năm (không kể 04 năm đã thực hiện và 03 năm XDCB tiếp theo), khai thác đến mức -145m.

+ Giai đoạn 2: 10 triệu tấn/năm, kéo dài trong 29 năm, từ năm thứ 8 ÷ 36; sau đó giảm xuống dưới 10 triệu tấn/năm từ năm thứ 37 đến năm kết thúc. Khai thác đến mức -550m.

- Diện tích sử dụng đất: 4.821ha (đã bao gồm 923ha lấn biển và vùng bị ảnh hưởng cần giải phóng mặt bằng).

- Kích thước bề mặt khai trường mỏ: 3.350mx2.100m;

- Chiều sâu khai thác: Ở nửa phía Nam: -555m; ở nửa phía Bắc: 375m.

- Tuổi thọ mỏ: 52 năm.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn góp của các cổ đông 30%; Vốn vay và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác: 70%.

- Dự án điều chỉnh đưa ra phương án đào sâu đáy mỏ 2 cấp (so với 01 cấp tại phương án cũ). Trong Dự án điều chỉnh các thiết bị chạy bằng điện như máy xúc, máy khoan cũng đã được thay thế bằng các máy thủy lực cơ động hơn.

- Trong điều kiện nền cát yếu, Dự án đã thay thế các ô tô khung cứng bằng ô tô khung mềm để đảm bảo tính hiệu quả cho công tác vận tải.

- Dự án điều chỉnh bổ sung phương án đổ thải lấn biển với diện tích 923ha lấn biển (171,89 triệu m3, sử dụng hệ thống vận tải liên hợp ô tô - băng tải để vận tải cát).

- Công nghệ nghiền tuyển quặng:

+ Giai đoạn 1: Đầu tư 04 dây chuyền nghiền đập di động sản xuất ra 2 loại quặng: cỡ hạt 45-8 mm chiếm 18% và cỡ hạt 8-0 mm chiếm 82%. Đối với giải pháp này đang được ứng dụng phổ biến tại các mỏ sắt của các nước tiên tiến trên thế giới; đã giải quyết cơ bản vấn đề GPMB và môi trường.

+ Giai đoạn 2: Trên cơ sở kết quả thực hiện trong giai đoạn 1 và nhu cầu thị trường thực tế sẽ tiếp tục nghiên cứu xây dựng nhà máy tuyển để sản xuất ra 3 loại sản phẩm với cỡ hạt sản phẩm từ 45-8 mm (chiếm 18%), 8-0 mm (chiếm 37%); đồng thời tiếp tục nghiền - tuyển một phần sản phẩm 8-0 mm để sản xuất ra quặng vê viên -0,074 mm.

**III. ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT**

Sau quá trình dừng triển khai dự án để thực hiện việc tái cơ cấu, nghiên cứu và đánh giá lại Dự án, Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam đã có Văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ đề nghị cho khởi động lại Dự án. Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản giao các bộ, ngành, địa phương có ý kiến.

Thực hiện Văn bản số 10394/VPCP-KTN ngày 01/12/2016 của Văn phòng Chính phủ về việc có ý kiến đối với đề nghị của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam liên quan đến việc triển khai thực hiện Dự án Khai thác và Tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê; UBND tỉnh Hà Tĩnh đã làm việc với Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê (ngày 08/12/2016); ngày 17/12/2016, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã báo cáo các nội dung liên quan đến dự án với Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có Thông báo kết luận số 09 KL/TU ngày 22/12/2016 về Dự án Khai thác và Tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê;

Thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 7278/UBND-CN1 ngày 30/12/2017 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về Dự án; trong đó đánh giá toàn diện, khách quan về những tồn tại, hạn chế và ảnh hưởng của Dự án đối với Hà Tĩnh, kinh tế - xã hội và ảnh hưởng đối với người dân, môi trường; đề xuất Thủ tướng Chính phủ cho rà soát tổng thể các nội dung sau:

- Nghiên cứu kỹ, rà soát, đánh giá lại toàn bộ quy trình, thủ tục và nội dung Dự án, làm rõ năng lực nhà đầu tư, nguồn vốn đầu tư, hiệu quả kinh tế - xã hội; quy hoạch, công nghệ, kỹ thuật khai thác, chế biến; thị trường tiêu thụ sản phẩm; phương án tuyển dụng, đào tạo, chuyển đổi nghề cho lao động địa phương; đánh giá tác động môi trường, giấy phép xả thải vào nguồn nước và việc đánh giá và các phương án, giải pháp tổng thể, cụ thể về bảo vệ môi trường (tụt mực nước ngầm, sa mạc hóa, hang caster, phòng chống bão, siêu bão, lũ, đổ thải lấn biển, bãi thải trên bờ, xử lý nước thải, chất thải, cải tạo phục hồi môi trường sau khai thác,…); tiếp tục nghiên cứu để thực hiện các chủ trương của Trung ương tại Thông báo kết luận số 72-TB/TW, ngày 09/5/2007 của Bộ Chính trị, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu, nội dung tại các Văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh. Khi chưa đáp ứng đầy đủ các nội dung trên thì đề nghị chưa khởi động lại Dự án; đồng thời quy định thời hạn cụ thể của việc rà soát, đánh giá hoàn thiện các nội dung liên quan của Dự án.

- Trong thời gian chờ rà soát, đánh giá lại dự án để xem xét việc khởi động lại, hoặc trường hợp dừng thực hiện Dự án, kính đề nghị Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương có chủ trương, giải pháp để xử lý các vấn đề tồn đọng của Dự án hiện nay. Đặc biệt là việc ổn định cuộc sống cho nhân dân 10 xã bị ảnh hưởng bởi Dự án; được quy hoạch, sản xuất, đầu tư xây dựng hạ tầng, duy trì vùng du lịch, phát triển bền vững; có thời gian phù hợp để tổ chức thực hiện

- Quan tâm, giúp đỡ, bố trí nguồn vốn, tạo điều kiện tiếp tục triển khai Đề án phát triển bền vững kinh tế - xã hội các xã chịu ảnh hưởng Dự án (đã được phê duyệt tại Quyết định số 946-QĐ/TTg ngày 21/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ) để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho nhân dân khu vực bị ảnh hưởng bởi Dự án.

Trên cơ sở ý kiến của UBND tỉnh Hà Tĩnh và các bộ, ngành liên quan, ngày 28/02/2017, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 1778/VPCP-CN giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan rà soát, đánh giá lại toàn diện các mặt về hiệu quả kinh tế, công nghệ, phương án tiêu thụ sản phẩm, thị trường, tác động về mặt xã hội, đảm bảo phát triển bền vững không chỉ cho tỉnh Hà Tĩnh mà cho cả khu vực.

Ngày 17/3/2017, Đ/c Bí thư Tỉnh ủy và Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh đã có buổi làm việc với Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về một số nội dung liên quan đến Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê; theo đó, ngày 20/3/2017, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Thông báo kết luận số 47/TB-BTNMT ngày 20/3/2017 về Dự án, trong đó giao Tổng cục Môi trường làm rõ các vấn đề về pháp lý, số liệu, kết quả điều tra địa hình, địa chất, nhận diện đầy đủ các nguy cơ, các tác động đến môi trường của Dự án.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng đã trực tiếp về kiểm tra thực địa và làm việc với các cơ quan liên quan của tỉnh Hà Tĩnh cũng như Công ty CP Sắt Thạch Khê về Dự án. Ngoài ra, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã làm việc với Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ Thuật Việt Nam đề xuất hỗ trợ tỉnh và Công ty CP Sắt Thạch Khê trong việc rà soát, đánh giá lại toàn diện về Dự án; Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đã cử Đoàn công tác về đi thực địa, nghiên cứu hồ sơ Dự án và làm việc với các cơ quan, đơn vị liên quan; trên cơ sở đó đã đưa ra nhiều khuyến cáo cho Công ty CP Sắt Thạch Khê trong việc triển khai Dự án.

Ngoài ra, ngày 27/4/2017, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đã có buổi tiếp xúc với cử tri huyện Thạch Hà; trên cơ sở kết quả của buổi làm việc, ngày 22/5/2017, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh đã có Văn bản số 129/ĐĐBQH gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các bộ, ngành trung ương liên quan về kiến nghị của cử tri liên quan đến Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê Hà Tĩnh.

Qua đánh giá, ý kiến của cử tri và của các nhà khoa học, Dự án còn một số vấn đề cần phải được làm rõ như sau:

**1.Về sự phù hợp quy hoạch**

a) Quy hoạch kinh tế - xã hội của tỉnh:

Tại Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050 (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định số 1786/QĐ-TTg ngày 27/11/2012) nêu rõ: Về định hướng phát triển công nghiệp - xây dựng: Giai đoạn 2011 – 2020: Khai thác mỏ sắt Thạch Khê và đưa nhà máy thép sử dụng quặng sắt Thạch Khê vào hoạt động.

Như vậy, khai thác mỏ sắt Thạch Khê là phù hợp Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh, tuy nhiên việc khai thác phải gắn liền với đầu tư nhà máy thép sử dụng quặng mỏ sắt này, đây cũng chính là chủ trương nhất quán từ trước tới nay.

Mặt khác, cũng tại bản Quy hoạch này, Tập đoàn tư vấn Monitor - Mỹ đã khuyến cáo: *Nếu Hà Tĩnh không thể thu hút được 1 công ty đủ năng lực khai thác và xử lý quặng làm chủ đầu tư hoặc thu hút được các đối tác là các nhà máy thép có cam kết sử dụng quặng sắt từ mỏ, thì việc khai thác quặng Thạch Khê sẽ rất rủi ro. Ngoài ra, do nằm gần biển, khu vực mỏ có mức nhiễm mặn cao, làm cho việc khai thác thêm khó khăn. Nền đất tại đây mềm và nhiều cát, do đó khó ổn định. Điều này làm tăng thêm rủi ra và chi phí khai thác do mỏ phải liên tục kiểm tra để đảm bảo vách hầm lò và giếng lò không sụp để có thể khai thác*.

Qua 5 năm triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, nhiều yếu tố về kinh tế, xã hội đã thay đổi; do vậy, việc xem xét lại Quy hoạch tổng thể của tỉnh là cần thiết và phù hợp thực tiễn tình hình hiện nay; chủ trương điều chỉnh Quy hoạch tổng thể Hà Tĩnh đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý. Đặc biệt sau sự cố môi trường biển vừa qua, cần thiết phải đặt ra yêu cầu xem xét lại quy hoạch phát triển công nghiệp, nhất là việc phát triển công nghiệp nặng ven biển Hà Tĩnh, trong đó có mỏ sắt Thạch Khê trong quá trình điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, với quan điểm phải tính toán lại sức chịu tải về môi trường dọc dải ven biển, không đánh đổi môi trường bằng mọi giá vì phát triển kinh tế.

b) Quy hoạch xây dựng:

 Theo Quy định tại Điều 25, Điều 32, Điều 33, Điều 34 của Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Dự án cần thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung, Quy hoạch phân khu, Quy hoạch chi tiết. Tuy nhiên, hiện nay Dự án lập khi chưa có phương án quy hoạch được duyệt, đặc biệt là chưa có phương án khu vực lấn biển, khu vực diện tích, quy mô ảnh hưởng,... việc Công ty Cổ phần sắt Thạch Khê phê duyệt dự án khi chưa có quy hoạch nêu trên là chưa phù hợp với quy định.

Việc thực hiện dự án khi các quy hoạch nêu trên chưa được lập, thẩm định, phê duyệt sẽ khó khăn trong việc xác định sự phát triển hợp lý của dự án trong từng giai đoạn và định hướng phát triển lâu dài của dự án về các mặt như: Tổ chức sản xuất, khai thác, không gian kiến trúc cảnh quan, môi trường…Mặt khác tạo ra sự khó khăn trong công tác quản lý nhà nước trên các mặt: Quản lý theo quy hoạch (giao thông, hạ tầng, cấp điện, cấp nước…), trật tự xây dựng, tài nguyên môi trường, cắm mốc giải phóng mặt bằng.

**2. Về công nghệ, kỹ thuật, thiết bị khai thác**

Đây là khu vực mỏ có điều kiện địa chất phức tạp, nằm sát biển, thân quặng phân bố sâu (cosd -550 m), lớp đất phủ yếu (chủ yếu là cát, sét…), nhiều nước ngầm (lượng nước chảy vào moong khai thác lớn nhất 9.717m3/h); diện tích của Dự án là 4.821ha; moong mỏ rộng 703ha, không chỉ ảnh hưởng đến 06 xã của huyện Thạch Hà mà còn ảnh hưởng đến các xã thuộc huyện Cẩm Xuyên, Lộc Hà, thành phố Hà Tĩnh, trong quá trình khai thác, vận tải đất bóc và quặng có nguy cơ sạt lở tầng khai thác và bờ mỏ trên các tuyến đường vận tải trong biên giới mỏ, vì vậy, cần tính toán, đánh giá sự ổn định của bờ mỏ, san gạt và gia cố lại các tuyến đường nội mỏ; áp dụng phương pháp khai thác đảm bảo phù hợp, tin cậy. Trong sử dụng công nghệ, thiết bị, cần phải áp dụng các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến nhất, đảm bảo không gây tác động xấu đến môi trường và đạt hiệu quả khai thác cao nhất.

**3. Về phương án vận tải quặng sắt**

Theo đề xuất của TIC, trong giai đoạn đầu sản phẩm được vận chuyển bằng đường bộ đi tiêu thụ. Sau khi xây dựng cảng (tại khu vực lấn biển đã được Bộ Giao Thông qui hoạch cảng thủy nội địa), quặng sắt sẽ được vận chuyển để tiêu thụ chủ yếu thông qua cảng biển và một phần được vận chuyển bằng đường bộ.

Việc vận chuyển bằng đường bộ với khối lượng tải và tần suất lớn sẽ ảnh hưởng đến khả năng chịu tải của đường bộ (gây hư hỏng, tăng các chi phí bảo trì, sửa chữa), ảnh hưởng đến an toàn giao thông tại địa phương cũng như trên suốt tuyến đường vận chuyển quặng đến nơi tiêu thụ. Dự án chưa đánh giá được tác động của hoạt động vận tải quặng sắt đối với nhu cầu bổ sung, nâng cấp, duy tu, bão dưỡng hệ thống đường bộ, đường sắt trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**4. Về phương án tiêu thụ quặng sắt**

Tại Thông báo số 72-TB/TW ngày 9/5/2007 của Bộ Chính trị; các Văn bản của Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy Hà Tĩnh (Thông báo số 164/TB-VPCP ngày 11/7/2011, Thông báo số 52/TB-VPCP ngày 17/02/2012, Thông báo số 158/TB-VPCP ngày 18/4/2016 của Chính phủ; Kết luận số 06-KL/TU ngày 7/9/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy) đều chủ trương nhất quán việc khai thác Dự án mỏ sắt Thạch Khê phải gắn liền và có lộ trình cụ thể việc gắn với chế biến sâu. Như vậy, cần phải xem xét, cân nhắc việc báo cáo Bộ Chính trị nếu tiếp tục triển khai dự án mà chưa thực hiện đầu tư nhà máy chế biến phôi thép.

Công ty Formosa chưa có ý kiến về việc sử dụng nguyên liệu quặng sắt Thạch Khê. Quy hoạch ngành thép do Bộ Công Thương ban hành mang tính dự kiến, chưa có nhà máy sản xuất cụ thể; vì vậy, với công suất khai thác giai đoạn 1 là 5 triệu tấn/năm và giai đoạn 2 là 10 triệu tấn/năm thì Dự án chưa có phương án tiêu thụ khả thi, đảm bảo cân đối thị trường thép và nguyên liệu trong nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

**5. Về năng lực tài chính của nhà đầu tư**

a) Về vốn góp của các cổ đông:

Kể từ khi triển khai tái cơ cấu đến nay theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 164/TB-VPCP ngày 11/7/2011; các cổ đông của TIC mới góp được 1.809 tỷ đồng/2.033 tỷ đồng số cần phải góp để đủ vốn đối ứng 30% cho dự án, còn thiếu 224,137 tỷ đồng.

Trong 5 cổ đông của TIC (Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam - TKV, Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - MITRACO, Tổng công ty thép Việt Nam - VNSTEEL, Công ty TNHH Tập đoàn BITEXCO, Công ty CP Đầu tư thương mại và Khai thác khoáng sản Thăng Long), chỉ có TKV góp đủ vốn huy động, cổ đông Thăng Long góp thiếu 10,023 tỷ đồng với cam kết góp đủ khi dự án khởi động trở lại, 3 cổ đông còn lại không thực hiện nghĩa vụ góp đủ vốn cam kết (mặc dù TKV và Thăng Long khẳng định sẽ góp thay 3 cổ đông trên khi dự án khởi động trở lại); thực tế trên cho thấy tiềm lực tài chính của các cổ đông đang còn là vấn đề lớn so với yêu cầu về năng lực của chủ đầu tư khi triển khai dự án.

b) Về khả năng huy động vốn vay:

Công ty CP Sắt Thạch Khê báo cáo đã làm việc với một số ngân hàng trong và ngoài nước, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có cam kết cụ thể về thỏa thuận cho vay vốn thực hiện dự án. Hiện vốn thực góp của các cổ đông (1.809 tỷ đồng) đã giải ngân gần hết vào dự án, nếu không có khả năng vay vốn và các cổ đông không góp thêm vốn, dự án sẽ không có tiền để tiếp tục triển khai.

Như vậy, xét theo yếu tố an toàn tài chính, thực tế vốn góp chủ sở hữu và tình hình thu xếp vốn vay với ngân hàng cho thấy TIC chưa đáp ứng yêu cầu để triển khai dự án. Vì vậy, TIC phải khẳng định được việc đảm bảo năng lực vốn chủ sở hữu (thông qua tái cơ cấu), làm rõ cụ thể phương án huy động vốn vay, có cam kết cho vay của ngân hàng trước khi triển khai dự án, khẳng định cam kết về dòng vốn huy động phù hợp với tiến độ cần bỏ vốn trong giai đoạn 1; đồng thời có phương án nguồn vốn cho giai đoạn 2 (vốn góp cổ đông, vốn vay), đảm bảo nguồn vốn khả thi cho toàn bộ dự án.

**6. Về hiệu quả kinh tế**

Theo tính toán của TIC, dự án có hiệu quả về các chỉ số như NPV, IRR, nộp ngân sách. Tuy nhiên tính toán của TIC chỉ mới ở mức sơ bộ, đặc biệt là về doanh thu dự án, vì vậy, cần tính toán kỹ lưỡng, cụ thể, đầy đủ chi tiết các yếu tố chi phí, doanh thu, có dự báo sát đúng để có các con số phản ánh hiệu quả kinh tế chính xác. Đồng thời, cần bổ sung các nội dung đánh giá, làm rõ tác động đối với kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh, nhất là các huyện, thành phố khu vực Dự án: Tác động đối với tăng trưởng kinh tế; Tác động đối với các ngành thương mại, dịch vụ; Tác động đối với hoạt động kinh tế vùng ven biển, hoạt động du lịch biển ...

**7. Về bảo vệ môi trường**

a) Tính pháp lý của Báo cáo đánh giá tác động môi trường:

Dự án đã được phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 1753/QĐ-BTNMT ngày 23/9/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và được cấp Giấy phép xả thải vào nguồn nước số 153/GP-BTNMT ngày 25/01/2014. Từ khi Báo cáo ĐTM được phê duyệt đến nay đã hơn 03 năm, nhiều văn bản pháp luật làm căn cứ pháp lý để phê duyệt hiện nay đã hết hiệu lực thi hành (như: Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ hết hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2015 và được thay thế bởi Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015; Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã hết hiệu lực từ ngày 15/7/2015 và được thay thế bởi Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015). Đồng thời sau các sự cố môi trường biển, nhiều yếu tố môi trường cần được cập nhật, đánh giá lại cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Vì vậy, cần xem xét lại sự phù hợp, việc áp dụng các văn bản pháp luật về môi trường, tính cập nhật của Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

b) Đối với việc quan trắc, bảo vệ môi trường:

- Trong Báo cáo ĐTM xác định có nhiều độc tố, vì vậy, cần xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa các giải pháp thực hiện công tác bảo vệ môi trường phù hợp với từng giai đoạn triển khai dự án, nhất là trong việc đổ thải, lấn biển và xả nước thải ra môi trường; đặc biệt phải có cam kết về tài chính để thực hiện kịp thời, nghiêm túc đầy đủ các giải pháp này. Công ty cần xây dựng phương án lắp đặt trạm quan trắc môi trường tự động giám sát các thông số như: Lưu lượng, pH, COD, SS; các kim loại nặng như: Fe, Pb, Cr, Mn. Kết quả quan trắc tự động phải kết nối với Sở Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, giám sát.

- Đối với quan trắc chất lượng nước biển, nguồn nước tiếp nhận cần đánh giá, nghiên cứu kỹ các điểm xả thải ra sông Thạch Đồng, ra biển Thạch Hải; đây là vấn đề hệ trọng, đặc biệt sau các bài học về sự cố môi trường biển vừa qua; vì vậy, cần xem xét bổ sung các vị trí quan trắc ở bên phải và bên trái điểm xả thải để quan trắc tổng thể.

- Làm rõ đánh giá tác động môi trường đến vùng, dải ven biển của việc xây dựng đê lấn biển làm bãi thải; tác động ảnh hưởng đến vùng nuôi trồng, đánh bắt hải sản, khu du lịch ven biển (Thiên Cẩm, Thạch Bằng, Thạch Hà) và tác động môi trường, sụt lở đất (do khai thác đến độ sâu trên 500 m) đến các địa phương lân cận như huyện Lộc Hà, Cẩm Xuyên, thành phố Hà Tĩnh.

- Cần có tính toán cụ thể tác động của hạ thấp mực nước ngầm, xây dựng đầy đủ hệ thống quan trắc để xác định chính xác mức độ, phạm vi ảnh hưởng; có phương án cụ thể, khả thi về việc cấp nước cho khu vực bị ảnh hưởng bởi việc hạ mực nước ngầm, tránh nguy cơ hoang mạc hóa ở phạm vi rộng, kể cả thành phố Hà Tĩnh (khoảng cách đến mỏ chưa đến 6 km); thực tế mới bóc đất tầng phủ mà xuất hiện việc tụt mực nước ngầm và sa mạc hóa tại vùng bị ảnh hưởng bởi Dự án. Ngoài ra, cần tính toán mức độ ảnh hưởng của quá trình xâm nhập mặn đến thời gian khấu hao, bảo dưỡng của các thiết bị máy móc hoạt động trong mỏ; sự ảnh hưởng của bão cát ảnh hưởng đến sinh hoạt, sản xuất, cung cấp dịch vụ tại khu vực lân cận.

- Đặt các điểm quan trắc ở khu vực phía Tây khai trường, xác định chính xác ranh giới vùng cạn kiệt nước do ảnh hưởng của việc tháo khô mỏ để có biện pháp hoàn trả nước cho nhân dân sản xuất và sinh hoạt.

- Dự án cần nghiên cứu, đánh giá xây dựng các phương án thực hiện, ứng phó với các khuyến cáo có thể xảy ra trong các báo cáo thẩm định ĐTM và thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương như: Lập phương án cụ thể và chi tiết về các biện pháp phòng ngừa, ứng cứu sự cố trôi trượt, sạt lở nền tầng, ngập mỏ do mưa lớn, lũ quét, thâm nhập nước ngầm, nước biển dâng cao do bão, sóng thần, cháy, nổ mìn, nổ kho vật liệu nổ công nghiệp, đặc biệt xử lý sự cố hang Caster lưu thông với biển (chưa cụ thể, rõ ràng trong báo cáo ĐTM)…

- Trong báo cáo Đánh giá tác động môi trường của dự án (được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại Quyết định số 1753/QĐ-BTNMT ngày 23/9/2013) thì không bao gồm hạng mục nhà máy tuyển quặng và hạng mục cảng biển, do vậy cần bổ sung đầy đủ, cập nhật, hoàn chỉnh lại báo cáo ĐTM trước khi có thể triển khai các bước tiếp theo.

c) Xử lý hang Caster, xâm nhập mặn:

Đến nay, các khảo sát và tài liệu liên quan vẫn chưa khẳng định được chắc chắn có hang Caster hay không, nên các giải pháp xử lý hang Caster, xâm nhập mặn chưa cụ thể, rõ ràng (Báo cáo ĐTM năm 2013 chưa cụ thể; Thẩm định thiết kế kỹ thuật của Bộ Công Thương cũng mới chỉ khuyến cáo TIC phải tiếp tục có những nghiên cứu chuyên sâu về hang Caster để bổ sung giải pháp thiết kế phù hợp).

d) Đối với việc xử lý chất thải rắn:

- Đây là dự án lớn, có nhiều loại và nhiều nguồn chất thải, trong đó có cả các chất thải nguy hại; vì vậy, cần xây dựng phương án cụ thể về phân loại, phân nguồn chất thải; phương án xử lý đối với từng loại chất thải, địa điểm, đơn vị xử lý chất thải theo quy định.

- Đối với công tác thải đất đá bóc: Đây là dự án khai thác mỏ lộ thiên với khối lượng đất, đá bóc phủ rất lớn (651,4 triệu m3), do đó, việc thiết kế các bãi thải và công tác đổ thải là rất quan trọng, đặc biệt là chiều cao của bãi thải phía Nam và phía Bắc (chứa cát, đá cứng …) có độ cao là +99 m và +85 m, tương ứng dung tích chứa là 268.210.000 m3 và 135.428.000 m3; vị trí nằm sát biển và chiều cao khá lớn có nguy cơ sạt lở cao, cát chảy, cát bay ảnh hưởng lớn tới cảnh quan môi trường xung quanh (không khí, các công trình xây dựng, đất nông nghiệp…). Vì vậy, phải xem xét công tác đổ thải, xây tường chắn xung quanh chân bãi theo đúng quy trình và có giải pháp bảo vệ môi trường phù hợp. Ngoài ra, cần nghiên cứu các phương án tận thu cát san lấp hợp lý để giảm khối lượng đổ thải, hạ độ cao các bãi thải.

e) Về việc đổ thải lấn biển:

Để thực hiện công tác đổ thải lấn biển cần phải xây dựng đắp đê, kè đập chắn chân bãi thải lấn biển, việc này cần khối lượng rất lớn đá hộc và các nguyên vật liệu xây dựng khác (2,7 triệu m3 đá theo thiết kế trong dự án đầu tư). Việc xây dựng đập chắn cho bãi thải lấn biển là rất quan trọng, nếu không có đập chắn thì khi sóng to, gió lớn vào sẽ kéo theo lượng lớn bùn cát làm ảnh hưởng đến môi trường biển của các vùng khác. Để hạn chế ảnh hưởng của việc này cần phải ưu tiên xây dựng đập chắn trước khi tiến hành đổ thải ra biển (phải hoàn thành trong giai đoạn 1).

Báo cáo ĐTM chưa nêu rõ phương án thi công xây dựng và chưa đánh giá được hết các tác động tiêu cực của việc xây đê, kè lấn biển đến môi trường xung quanh, cần đánh giá kỹ hiện tượng cát bay, cát chảy, hoạt động xây kè chắn sóng cần khối lượng rất lớn đá hộc và các nguyên, vật liệu xây dựng khác (2,7 triệu m3 đá theo thết kế trong dự án đầu tư). Vì vậy, đề nghị chủ đầu tư Công ty Cổ phần sắt Thạch Khê phải tính toán chi tiết nhu cầu, tiến độ sử dụng VLXD (đá xây dựng) phục vụ dự án theo từng giai đoạn, địa chỉ nguồn cung cấp đá xây dựng. Việc này sẽ làm cơ sở cho công tác quy hoạch, cấp phép các mỏ khoáng sản làm VLXD thông thường trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Về mức độ phạm vi ảnh hưởng đến môi trường biển do thi công tuyến đê lấn biển trong báo cáo ĐTM của dự án không đánh giá, để đánh giá nội dung này cần phải xin ý kiến các chuyên gia có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực này.

f) Về phương án ứng phó với nước biển dâng, bão, siêu bão: Mặc dù đã được đề cập tại Báo cáo ĐTM, tuy nhiên, Báo cáo ĐTM được phê duyệt từ năm 2013, trong khi ngày 29/8/2014, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 1875/QĐ-BTNMT về phê duyệt và công bố phân vùng bão và xác định nguy cơ bão, nước dâng do bão; trong đó xác định vùng ven biển Hà Tĩnh có nguy cơ chịu ảnh hưởng của bão cấp 15, 16; nước dâng trong bão có thể lên đến trên 4,5m; trong trường hợp xảy ra vào thời kỳ triều cường, mực nước dâng trong bão có thể lên đến 5,7m đến 6,2m. Vì vậy, để đảm bảo an toàn, dự án phải đưa ra phương án, giải pháp ứng phó với bão mạnh và siêu bão có thể xảy ra.

g) Về vấn đề tụt nước ngầm trong quá trình khai thác của dự án:

Quá trình khai thác để thoát nước khu vực moong khai thác phải bơm một lượng nước thải lớn ra biển, theo báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) của dự án đã đánh giá, dự báo thì bán kính của vùng bị ảnh hưởng do hạ thấp mực nước ngầm khoảng 3,5km (từ tâm mỏ), phạm vi ảnh hưởng được đánh giá, dự báo bao gồm 6 xã sau: Thạch Bàn, Thạch Đỉnh, Thạch Khê, Thạch Hải, Thạch Lạc và Thạch Trị, mức độ hạ thấp nước ngầm tăng dần về phía tâm mỏ theo dự báo trong đánh giá tác động môi trường là chưa có cơ sở, bởi vì mức độ ảnh hưởng của việc tụt mực nước ngầm phụ thuộc vào cao độ địa hình và khoảng cách đến tâm mỏ, tuy nhiên trong báo cáo ĐTM của dự án chưa dự báo được mức độ tụt giảm mực nước ngầm là âm bao nhiêu mét, chưa đánh giá tác động ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của bao nhiêu hộ dân, chưa đánh giá tác động chết cây cối, hoa màu do tụt nước ngầm dẫn đến hiện tượng sa mạc hóa, vì vậy cần bổ sung tính toán quy mô, phạm vi ảnh hưởng do tụt nước ngầm và có biện pháp giảm thiểu thấp nhất do tụt nước ngầm, xâm nhập mặn khu vực dự án và vùng phụ cận, cần tính toán kỹ phạm vi ảnh hưởng trữ lượng nước ngầm của tầng chứa nước, độ sâu ảnh hưởng.

Trong báo cáo ĐTM mới chỉ đưa ra giải pháp xây dựng nhà máy cấp nước sinh hoạt tập trung cho người dân vùng dự án, chưa đưa ra được các giải pháp giảm thiểu tác động do hiện tượng xâm nhập mặn do tụt mực nước ngầm dẫn đến cây cối, hoa màu của người dân bị chết. Theo quy luật thủy động lực học, khi mực nước ngầm bị tụt thì sự xâm lấn của nước biển (xâm nhập mặn) sẽ gia tăng, vì vậy để ổn định đời sống nhân dân trong khu vực khai thác mỏ, đề nghị thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đối với các hộ dân nằm trong khu vực khai thác mỏ, phạm vi có nguy cơ ảnh hưởng của việc tụt nước ngầm trong quá trình khai thác mỏ phải được bồi thường, hỗ trợ và di dời đến các khu vực tái định cư theo lộ trình đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 15/5/2013.

**8. Các tác động về mặt xã hội**

a) Về bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư:

Do dự án tạm dừng, thiếu vốn, công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư khu vực bị ảnh hưởng đang bị đình trệ. Các công trình hạ tầng phục vụ tái định cư của người dân còn dở dang, nhiều hộ dân thuộc đối tượng phải di dời nhưng không thể di dời, không đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt, an cư, gây ảnh hưởng tâm lý tiêu cực trong nhân dân vùng bị ảnh hưởng. Hiện nay cần ưu tiên các công trình, hạng mục có tính cấp thiết và ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống người dân, cụ thể: 7ha đất nông nghiệp, khoảng 1.000 ngôi mộ chưa di dời/ 67ha (xã Thạch Đỉnh); 21ha xây dựng khu tái định cư Nam Quỳnh Viên (xã Thạch Hải); 21/70ha đất Thạch Bàn xâm cư xã Thạch Đỉnh.

b) Về đào tạo lao động, chuyển đổi nghề:

Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê ảnh hưởng trực tiếp đến 6 xã (Thạch Bàn, Thạch Đỉnh, Thạch Hải, Thạch Khê, Thạch Lạc, Thạch Trị) với 5.928 hộ bị ảnh hưởng trực tiếp, 14.716 lao động (tính đến năm 2016). Thời gian qua, do tác động của sự cố môi trường biển, nên đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động đánh bắt, nuôi trồng thủy hải sản của người dân, ảnh hưởng đến các hoạt động phục vụ du lịch. Nhiều lao động hiện không có việc làm, hoặc việc làm không ổn định, phải đi làm ăn nơi xa, ảnh hưởng đến thu nhập, tâm lý, đời sống của người dân.

Theo kết quả điều tra, khảo sát đối với hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển; nhu cầu giải quyết việc làm, chuyển đổi nghề nghiệp đối với người dân thuộc các xã vùng ảnh hưởng của dự án hiện là vấn đề hết sức bức thiết. Hiện trên địa bàn 6 xã bị ảnh hưởng bởi dự án mỏ sắt Thạch Khê có 2.018 lao động thất nghiệp, 1.537 người có nhu cầu học nghề, 1.399 người có nhu cầu đi xuất khẩu lao động và 4.712 người có nhu cầu vay vốn để phát triển sản xuất, giải quyết việc làm.

Đến nay, dự án chưa có phương án tổng thể và cụ thể về tuyển dụng, đào tạo, chuyển đổi nghề cho lao động địa phương; vì vậy, cần lập phương án về đào tạo lao động, chuyển đổi nghề phù hợp và hiệu quả, nhằm đảm bảo lợi ích của các lao động vùng bị ảnh hưởng và có phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để thực hiện công tác tuyển dụng, đào tạo, chuyển đổi nghề cho lao động địa phương.

c) Về ảnh hưởng đến lĩnh vực giáo dục, đào tạo:

Từ năm 2014 đến nay, do Dự án chưa được triển khai lại, các trường học không thể triển khai xây dựng cơ sở vật chất; một số trường chưa sáp nhập theo lộ trình Đề án Quy hoạch hệ thống trường Mầm non và Phổ thông tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 theo Quyết định số 2286/QĐ-UBND ngày 8/8/2012 của UBND tỉnh (Trường THPT Nguyễn Trung Thiên đóng tại xã Thạch Khê không được xây dựng khu phòng học bộ môn nên không thể đạt chuẩn quốc gia; Trường THCS Lê Hồng Phong chưa sáp nhập với trường THCS Thạch Lạc). Khi Dự án tiếp tục triển khai cần phải sắp xếp lại các trường mầm non và phổ thông trên địa bàn, về quy mô số lớp, số học sinh; sáp nhập, di dời….

d) Về sức ép hạ tầng; tác động đời sống, sinh hoạt của người dân; an ninh-trật tự:

Tình trạng tụt mực nước ngầm, sa mạc hóa, bão cát… sẽ ảnh hưởng đến trực tiếp đời sống, sinh hoạt của người dân (dù đã tính toán và có phương án di dời các hộ bị ảnh hưởng, nhưng chưa thể lường được hết tác động của dự án (về khoảng cách, quy mô ảnh hưởng…); nhiều tuyến đường giao thông bị hư hỏng mất an toàn; hệ thống thủy lợi không đáp ứng nhu cầu; nước phục vụ sản xuất bị hạn chế… khai trường ngập nước, đất đá bờ moong không ổn định, dễ gây tai nạn. Quy hoạch sử dụng đất cho dự án đã được phê duyệt nên người dân không được xây dựng nhà, cấp đất ở, nhiều hộ gia đình có từ 3-4 thế hệ cùng sinh sống, chính quyền cơ sở gặp nhiều khó khăn trong quản lý.

Dự án khi được triển khai sẽ tác động lớn đến kinh tế - xã hội tại vùng dự án (phát triển dịch vụ, công nghiệp phụ trợ; số lượng dân, lao động tập trung mật độ cao…), có khả năng gây ra những hệ lụy về an ninh trật tự, tệ nạn xã hội. Trong khi đó cơ sở hạ tầng (giao thông, trường học, bệnh viện, trình độ quản lý nhà nước tại các xã, an ninh…) chưa thể đáp ứng và sẽ bị sức ép.

Gần đây nhất, tại cuộc tiếp xúc cử tri của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ vào ngày 27/4/2017, cử tri các xã vùng mỏ sắt tiếp tục kiến nghị các hệ lụy của mỏ sắt Thạch Khê (Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh đã có Văn bản số 129/ĐĐBQH ngày 22/5/2017 gửi các Bộ, Ngành Trung ương xem xét, giải quyết).

e) Các ảnh hưởng khác:

- Ảnh hưởng đến nuôi trồng thủy sản:

Nếu dự án đi vào khai thác, sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến diện tích nuôi trồng thủy sản mặn, lợ lân cận thuộc các xã Thạch Bàn, Thạch Đỉnh, Thạch Hải, Thạch Khê, Thạch Lạc, Thạch Trị của huyện Thạch Hà; làm giảm năng suất và sản lượng nuôi tôm của tỉnh, ảnh hưởng đến môi trường, chất lượng nước các vùng nuôi tôm. Ngoài ra, các hộ sản xuất Nuôi trồng thủy sản mặn lợ thuộc vùng bị ảnh hưởng nêu trên có nguy cơ mất việc làm, mất thu nhập gây tác động đến kinh tế và đời sống của người dân.

- Ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp:

Tình trạng tụt mực nước ngầm, bão cát, sa mạc hóa, xâm nhập mặn… sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển sản xuất nông nghiệp tại các xã, địa phương bị tác động.

- Về ảnh hưởng đến phát triển du lịch:

Từ cầu Thạch Đồng đến biển Thạch Hải khoảng cách là 6 km, nếu quy hoạch phát triển về phía Đông thì thành phố Hà Tĩnh có nhiều thuận lợi để phát triển thành phố gắn với du lịch biển như Đồng Hới, Đà Nẵng. Việc triển khai dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê sẽ làm mất lợi thế và tiềm năng này của thành phố Hà Tĩnh.

Dự án cũng ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động du lịch biển hiện nay (Thạch Bằng, Thạch Hải, Thiên Cầm) do ô nhiễm không khí, bụi, sa mạc hóa, mất cảnh quan tự nhiên, hệ thống giao thông xuống cấp… tác động đến quy hoạch phát triển du lịch của cả tỉnh, trực tiếp ảnh hưởng đến các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân đang cung cấp các dịch vụ du lịch.

Từ những vấn đề tồn tại, cần được làm rõ nêu trên, UBND tỉnh đã đề nghị Chính phủ cho phép tạm dừng việc khởi động lại dự án và xem xét, xử lý các hệ lụy của dự án. UBND tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh biết, chỉ đạo, thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH** |

**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LÝ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ ÁN**

**1. Các Văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy**

- Thông báo số 72-TB/TW ngày 09/5/2007 về kết luận của Bộ Chính trị;

- Thông báo số 119/TB- VPCP ngày 28/5/2007 của Văn phòng Chính phủ

- Thông báo số 164/TB-VPCP ngày 11/7/2011 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về tái cơ cấu Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê;

- Thông báo số 52/TB-VPCP ngày 17/02/2012 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải về triển khai thực hiện Dự án mỏ sắt Thạch Khê, tỉnh Hà Tĩnh;

- Thông báo số 158/TB-VPCP ngày 18/4/2014 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải tại cuộc họp về việc thực hiện Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê, tỉnh Hà Tĩnh

- Kết luận số 06-KL/TU ngày 07/9/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh;

- Thông báo kết luận số 132-TB/TU ngày 29/12/2011 của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với lãnh đạo huyện Thạch Hà và các xã trong vùng triển khai Dự án Khai thác mỏ sắt Thạch Khê về nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới.

**2. Các Văn bản liên quan đến thiết kế cơ sở và thiết kế kỹ thuật của Dự án**

- Công văn số 4521/BCT-CNNg ngày 29/5/2012 của Bộ Công Thương về việc tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê điều chỉnh;

- Báo cáo thẩm định số 7313/BCT-CNNg ngày 16/8/2013 của Bộ Công Thương về kết quả thẩm định Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê, Hà Tĩnh điều chỉnh;

- Công văn số 9452/BCT-CNNg ngày 18/10/2013, Công văn số 3658/BCT-CNNg ngày 05/5/2014, Công văn số 7653/BCT-CNNg ngày 12/8/2014 và Công văn số 11802/BCT-CNNg ngày 25/11/2014 của Bộ Công Thương về việc thực hiện Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê;

- Công văn số 283/UBND-CN1 ngày 20/01/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về góp ý Dự án đầu tư Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê;

- Quyết định số 1753/QĐ-BTNMT ngày 23/9/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê điều chỉnh;

- Quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 02/12/2014 của Hội đồng Quản trị Công ty CP Sắt Thạch Khê về việc phê duyệt Dự án đầu tư: Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê (điều chỉnh).

- Giấy phép xả thải vào nguồn nước số 153/GP-BTNMT ngày 25/01/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Quyết định số 3282/QĐ-BCT ngày 06/4/2015 của Bộ Công Thương về việc thành lập Hội đồng thẩm định thiết kế kỹ thuật Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê;

- Văn bản số 20/BC-BCT ngày 28/3/2016 của Hội đồng thẩm định thiết kế kỹ thuật Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê;

- Văn bản số 2801/BCT-CNNg ngày 31/3/2016 của Bộ Công Thương về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế kỹ thuật Dự án đầu tư Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê;

- Quyết định số 05/QĐ-HĐQT ngày 29/4/2016 của Hội đồng Quản trị Công ty CP Sắt Thạch Khê về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán xây dựng công trình Dự án đầu tư Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê điều chỉnh.

**3. Các văn bản chỉ đạo, thực hiện liên quan đến việc rà soát, đánh giá lại Dự án**

- Văn bản số 10394/VPCP-KTN ngày 01/12/2016 của Văn phòng Chính phủ về việc có ý kiến đối với đề nghị của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam liên quan đến việc triển khai thực hiện Dự án Khai thác và Tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê;

- Thông báo kết luận số 09 KL/TU ngày 22/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Dự án Khai thác và Tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê;

- Công văn số 7278/UBND-CN1 ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh về Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê.

- Công văn số 1778/VPCP-CN ngày 28/02/2017 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về việc giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với với các cơ quan liên quan rà, soát, đánh giá toàn diện Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê;

- Công văn số 129/ĐĐBQH ngày 22/5/2017 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh về một số nội dung liên quan đến Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê;

- Công văn số 5541/VPCP-CN ngày 30/5/2017 chuyển ý kiến của cử tri Hà Tĩnh đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư đồng thời đôn đốc thực hiện Công văn số 1778/VPCP-CN ngày 28/02/2017 của Văn phòng Chính phủ;

- Công văn số 5119/BKHĐT-TH ngày 23/6/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trả lời kiến nghị của cử tri liên quan đến Dự án Khai thác và Tuyển quặng mỏ sắt Thạch Khê.